

Bản án số: 19/2024/HS-ST  
Ngày 18/3/2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Dương Thanh Bắc.

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Tịnh

Bà Nguyễn Thị Hải

**- Thư ký phiên toà:** Bà Hoàng Nguyệt Ánh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường tham gia phiên toà:**  
Ông Đặng Văn Huân - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu là điểm cầu trung tâm xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2024. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2024/QĐXXST-HS ngày 04/3/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mùng Văn M**; Không có tên gọi khác; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 03/8/1985; Tại: **huyện T, tỉnh Lai Châu**;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: **Bản K, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu**; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Giáy; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Tự do; Con ông: **Mùng Văn L**, sinh năm 1956; Con bà: **Vàng Thị P**, sinh năm 1962; Gia đình bị cáo có 03 anh, chị, em; bị cáo là con thứ nhất; vợ **Lầu Thị H**, sinh năm 1986 (đã ly hôn); con 01 người con, sinh năm 2009; Tiền án: không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/12/2023 đến ngày 23/12/2023 bị áp dụng biện pháp tạm giam, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ **Công an huyện T** cho đến nay.

\* Điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ **công an huyện T**, tỉnh Lai Châu gồm có:

- Bị cáo **Mùng Văn M** “có mặt”.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Cháu **Mùng Quốc K**, sinh năm 2009; trú tại: **Bản K, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu** “vắng mặt có lý do”.

Người đại diện cho cháu **Mùng Quốc K**: Ông **Mùng Văn L**, sinh năm 1956; trú tại: **Bản K, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu** “vắng mặt có lý do”.

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

**Mùng Văn M**, sinh ngày 03/8/1985, trú tại bản Km 2, **xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu**, **M** khai nhận bản thân là người nghiện chất ma túy. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 17/12/2023, **M** cầm theo số tiền 100.000 đồng và điều khiển xe đạp có màu đỏ - đen (xe đạp của cháu **Mùng Quốc K** - con trai **M**) đi từ nhà đến **bản C, thị trấn T, huyện T**, mục đích tìm mua ma túy sử dụng. Tại **bản C, thị trấn T**, **M** gặp một người phụ nữ mà mọi người hay gọi là mẹ **B** (**M** không biết tên tuổi và địa chỉ cụ thể ở đâu). Qua trao đổi, **M** nhờ người phụ nữ này mua hộ được 01 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh giấy trắng có dòng kẻ với giá 100.000 đồng. Mua được **H1**, **M** nhặt một mảnh giấy trắng ở đường rồi dùng tay chia gói Heroine vừa mua được thành hai gói (một gói được gói ngoài bằng mảnh giấy trắng và một gói được gói ngoài bằng mảnh giấy có dòng kẻ), mục đích để sử dụng dần. Sau đó, **M** cất giấu gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh giấy trắng vào trong túi áo khoác bên phải, gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh giấy có dòng kẻ thì **M** cất giấu trong lòng bàn tay phải rồi điều khiển xe đạp đi về nhà tìm nơi sử dụng. Hồi 10 giờ 45 phút ngày 17/12/2023, khi **Mùng Văn M** đi đến bản Km2, **xã B, huyện T** thì bị **Công an xã B, huyện T** bắt quả tang về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Quá trình bắt giữ, **M** thả gói Heroine đang cất giấu trong lòng bàn tay phải xuống đường nhằm phi tang vật chứng. Quá trình bắt, lực lượng Công an thu giữ của **M** 01 gói Heroine. Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện T** tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ của **M** 01 gói Heroine, 01 xe đạp có màu đỏ - đen, xe cũ đã qua sử dụng trên khung xe ghi dòng chữ JIAOMA MT-460.

Tại bản Kết luận giám định số 63 ngày 17/12/2023 của người giám định theo vụ việc kết luận: số chất bột màu trắng thu giữ của **Mùng Văn M** có tổng khối lượng là: 0,19 gam.

Tại bản Kết luận giám định số 21 ngày 19/12/2023 của **Phòng K1 Công an tỉnh L** kết luận: 02 (hai) Mẫu chất bột, màu trắng (ký hiệu M1, M2) gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Bản cáo trạng số 10/CT-VKSTĐ, ngày 31/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu truy tố bị cáo **Mùng Văn M** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận và bản cáo trạng nêu trên. Quá trình điều tra, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận và bản cáo trạng nêu trên.

Quá trình điều tra và trong đơn xin xét xử vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cháu **Mùng Quốc K** và đại diện cho cháu **K** là ông **Mùng Văn L** trình bày: Chiếc xe đạp



màu đỏ - đen, cũ đã qua sử dụng trên khung xe ghi dòng chữ JIAOMA MT-460 là tài sản hợp pháp của cháu **Mùng Quốc K**, việc **Mùng Văn M** sử dụng chiếc xe đạp của **K** đi tìm mua Heroine để sử dụng cháu **K** hoàn toàn không biết, đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe đạp trên cho cháu **K**. Ngoài ra cháu **K** không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát **huyện T** giữ nguyên quan điểm truy tố của mình đồng thời phân tích, đánh giá toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo **Mùng Văn M** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo **Mùng Văn M** từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2023. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì Công văn do **Công an huyện T** phát hành niêm phong lại và dán kín các mép. Mặt trước phong bì ghi: “Hai phong bì niêm phong vật chứng ban đầu và hai mảnh giấy trắng dùng để gói số chất bột màu trắng ban đầu thu giữ của **Mùng Văn M** – Sn 1985, HKTT Bản Km 2, xã B, huyện **T**, ngày 17/12/2023”. Mặt sau phong bì được dán kín các mép bằng một tờ giấy niêm phong màu trắng dán kín phong bì từ mặt sau ra mặt trước, trên các mép dán của mảnh giấy niêm phong có các chữ ký, điểm chỉ và ghi rõ họ tên của: **Thái Đình X**, **Phan Văn H2**, **Đặng Văn H3**, **Phạm Tiến D**, **Phạm Văn Q** và **Mùng Văn M**. Trên mép dán của tờ giấy niêm phong ở bốn góc mặt trước phong bì đóng bốn hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT **Công an huyện T**. Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan **Mùng Q**: 01 (một) xe đạp màu đỏ - đen, cũ đã qua sử dụng trên khung xe ghi dòng chữ JIAOMA MT-460. Bị cáo **Mùng Văn M** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo **Mùng Văn M** không có tranh luận gì với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên.

Tại lời nói sau cùng bị cáo **Mùng Văn M** xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:**

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an huyện T**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân **huyện T**, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.



Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2] Hành vi phạm tội của bị cáo; tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:**

Tại phiên tòa hôm nay cũng như quá trình điều tra bị cáo **Mùng Văn M** đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo đều phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ căn cứ khẳng định: Hồi 10 giờ 45 phút ngày 17 tháng 12 năm 2023, tại bản Km2, **xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu**, **Mùng Văn M** đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 02 gói Heroine có tổng khối lượng 0,19 gam, mục đích để sử dụng thì bị **Công an xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu** phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của bị cáo **Mùng Văn M** là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước ta đối với các chất ma túy và làm ảnh hưởng tới trật tự, trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo có đủ khả năng nhận biết ma túy là độc dược gây nghiện, làm tổn hại cho sức khỏe, nhân phẩm của con người và là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Như vậy, đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo **Mùng Văn M** đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật, có căn cứ chấp nhận.

Về các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Bị cáo có bố đẻ là ông **Mùng Văn L** được **Bộ - Bộ Q1** chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

**[3] Về hình phạt bổ sung:**

Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**[4] Vật chứng của vụ án:** Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với 02 gói chất bột khô màu trắng thu giữ của **Mùng Văn M** có tổng khối 0,19 gam Cơ quan điều tra đã gửi toàn bộ làm mẫu vật giám định (Không hoàn lại mẫu vật) nên không đề cập xử lý.

Đối với: 01 phong bì Công văn do **Công an huyện T** phát hành niêm phong lại và dán kín các mép. Mặt trước phong bì ghi: “Hai phong bì niêm phong vật chứng ban đầu và hai mảnh giấy trắng dùng để gói số chất bột màu trắng ban đầu thu giữ của **Mùng Văn M** – Sn 1985, HKTT Bản Km 2, **xã B, huyện T**, ngày 17/12/2023”. Mặt sau phong bì được dán kín các mép bằng một tờ giấy niêm phong màu trắng dán kín phong bì từ mặt sau ra mặt trước, trên các mép dán của mảnh giấy niêm phong có các chữ ký, điểm chỉ và ghi rõ họ tên của: **Thái Đình X**, **Phan Văn H2**, **Đặng Văn H3**, **Phạm Tiến D**, **Phạm Văn Q** và **Mùng Văn M**. Trên mép dán của tờ giấy niêm phong ở bốn góc mặt trước phong bì đóng bốn hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT **Công an huyện T** đây là vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với: 01 (một) xe đạp màu đỏ - đen, cũ đã qua sử dụng trên khung xe ghi dòng chữ JIAOMA MT-460 của cháu **Mùng Quốc K**, cháu **K** không biết việc **Mùng Văn M** sử dụng chiếc xe đạp của mình để đi mua **H1** nên cần trả lại cho cháu **Mùng Quốc K**.

#### **[5] Những vấn đề liên quan:**

Về nguồn gốc Heroine, bị cáo **Mùng Văn M** khai nhờ một người phụ nữ có tên mẹ **B** mua hộ. Do không rõ lai lịch người phụ nữ này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với cháu **Mùng Quốc K** là chủ sở hữu chiếc xe đạp có màu đỏ - đen. Quá trình điều tra xác định cháu **K** không biết việc **Mùng Văn M** sử dụng chiếc xe đạp của **K** đi tìm mua ma túy để sử dụng. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với cháu **Mùng Quốc K** là đúng quy định.

#### **[6] Án phí:**

Xét thấy, bị cáo **Mùng Văn M** thuộc trường hợp phải chịu án phí theo quy định, áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/ 2016/ UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý án phí, bị cáo **Mùng Văn M** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.



1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Mùng Văn M** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Mùng Văn M** 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 17/12/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì Công văn do **Công an huyện T** phát hành niêm phong 01 phong bì Công văn do **Công an huyện T** phát hành niêm phong lại và dán kín các mép. Mặt trước phong bì ghi: “Hai phong bì niêm phong vật chứng ban đầu và hai mảnh giấy trắng dùng để gói số chất bột màu trắng ban đầu thu giữ của **Mùng Văn M** – Sn 1985, HKTT Bản Km 2, **xã B, huyện T**, ngày 17/12/2023”. Mặt sau phong bì được dán kín các mép bằng một tờ giấy niêm phong màu trắng dán kín phong bì từ mặt sau ra mặt trước, trên các mép dán của mảnh giấy niêm phong có các chữ ký, điểm chỉ và ghi rõ họ tên của: **Thái Đình X**, **Phan Văn H2**, **Đặng Văn H3**, **Phạm Tiến D**, **Phạm Văn Q** và **Mùng Văn M**. Trên mép dán của tờ giấy niêm phong ở bốn góc mặt trước phong bì đóng bốn hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT **Công an huyện T**.

Trả lại cho cháu **M1** Quốc Khánh: 01 (một) xe đạp màu đỏ - đen, cũ đã qua sử dụng trên khung xe ghi dòng chữ JIAOMA MT-460.

*(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 31/01/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an huyện T** với Chi Cục thi hành án dân sự huyện Tam Đường).*

4. Về án phí: Bị cáo **Mùng Văn M** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**Nơi nhận:**

- tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tam Đường;
- Chi Cục THADS huyện Tam Đường;
- Công an huyện Tam Đường (CQĐT; Nhà tạm giữ;
- Cơ quan THAHS Công an huyện);
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Dương Thanh Bắc**